# THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

| | |
|---|---|
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 22/CT-TTg | *Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2023* |

## CHỈ THỊ
## Về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước

Thực hiện các Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ đã có Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2008 về việc thực hiện nghiêm các chính sách tài khóa và thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra và Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2018 về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước. Theo đó, thời gian qua, các bộ, ngành, địa phương đã rất cố gắng trong tổ chức thực hiện và đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác quản lý tài chính - ngân sách nhà nước. Công tác quyết toán, kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch được tăng cường; nhiều sai phạm trong quản lý tài chính - ngân sách nhà nước đã được phát hiện và xử lý nghiêm; nhiều cơ chế, chính sách về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước chưa phù hợp đã được sửa đổi, bổ sung và ban hành mới, góp phần hoàn thiện thể chế, tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước.

Tuy nhiên, qua công tác kiểm toán, thanh tra thời gian qua cũng cho thấy tình hình vi phạm chế độ, chính sách trong quản lý ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công, nợ công, giá và thẩm định giá vẫn còn xảy ra ở nhiều bộ, ngành, địa phương; việc thực hiện một số kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán, thanh tra còn chậm, chưa nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm để xử lý, khắc phục các sai phạm; công tác tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý còn hạn chế, chưa đảm bảo thời hạn quy định,…

Bên cạnh đó, bối cảnh tình hình hiện nay đã và đang đặt ra nhiều vấn đề đòi hỏi phải tăng cường hơn nữa công tác quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, chấn chỉnh, nâng cao kỷ cương, kỷ luật đảm bảo công khai minh bạch, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công, nợ công; tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng an toàn, bền vững, hiệu quả để có thể ứng phó

với những tình huống bất thường, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, đáp ứng các yêu cầu nguồn lực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội...; tăng cường công tác quyết toán, giám sát, kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, công khai, minh bạch; xác định rõ trách nhiệm của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương, cá thể hóa trách nhiệm của những cá nhân liên quan, để xem xét xử lý đầy đủ, kịp thời các sai phạm theo quy định.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, đáp ứng yêu cầu quản lý tài chính - ngân sách nhà nước trong thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương (sau đây gọi chung là bộ, cơ quan trung ương), Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là địa phương) tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và cấp dưới trực thuộc thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công, quản lý giá và thẩm định giá; tăng cường công tác quyết toán, kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch; thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra. Trong đó, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Khẩn trương nghiên cứu, sửa đổi Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan theo quy định tại Nghị quyết số 23/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với thực tiễn theo hướng đổi mới cơ chế phân cấp ngân sách, cơ bản khắc phục tình trạng lồng ghép trong quản lý ngân sách nhà nước, tăng cường vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương và tính chủ động của ngân sách địa phương; đẩy mạnh phân cấp, khuyến khích các địa phương sáng tạo, tăng thu, huy động các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, tạo sự chủ động và tự chịu trách nhiệm cho chính quyền địa phương trong việc quyết định, sử dụng ngân sách. Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách đối với các cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về thu, chi ngân sách nhà nước, cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội, Chính phủ.

- Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về giá, thẩm định giá nhằm đẩy mạnh thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về thực hiện nguyên tắc quản lý giá theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước; khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế, chồng chéo của pháp luật nhằm tạo sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật về giá; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giá, tăng cường vai trò công tác quản lý giá, góp phần kiểm soát hiệu quả thu, chi ngân sách nhà nước, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô.

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế chính sách về quản lý nợ công phù hợp với tình hình thực tiễn và thông lệ quốc tế; nghiên cứu đổi mới thống nhất tổ chức bộ máy quản lý nợ công, phương thức và công cụ quản lý nợ nước ngoài của quốc gia.

b) Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực tổng hợp, rà soát, xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật có liên quan đảm bảo giải quyết, xử lý các tồn tại, hạn chế đã kéo dài nhiều năm, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật trong thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; đấu thầu, mua sắm tài sản, vật tư, trang thiết bị ở những lĩnh vực đặc thù, nhất là lĩnh vực y tế (thuốc, hóa chất, trang thiết bị y tế,…).

c) Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Hạn chế tối đa việc đề xuất, ban hành các chính sách mới làm giảm thu ngân sách nhà nước; trừ trường hợp thực hiện theo cam kết quốc tế, theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong những tình huống thực sự cần thiết, cấp bách, tình huống bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh gây ra; chỉ ban hành mới chính sách chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn tài chính đảm bảo, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách từng cấp.

- Tiếp tục rà soát trình cấp có thẩm quyền ban hành đầy đủ các quy định, hướng dẫn triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ.

- Khẩn trương thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trọng tâm theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Về quản lý thu ngân sách nhà nước

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của các Luật thuế, Luật quản lý thuế và pháp luật có liên quan, tăng cường công tác quản lý thu phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn, đối tượng thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước; hạch toán, điều tiết các khoản thu của từng cấp ngân sách, từng địa phương theo đúng quy định; không tự đặt ra các khoản thu, không giữ lại hoặc để các khoản thu ngoài ngân sách nhà nước trái với quy định của pháp luật; khẩn trương xử lý theo chế độ quy định các khoản tạm thu, tạm giữ, các khoản thuế đã kê khai nhưng chậm nộp và các khoản đã được các cơ quan kiểm toán, thanh tra phát hiện, kiến nghị thu vào ngân sách nhà nước; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào tất cả các khâu của quy trình quản lý thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, kiểm tra sau thông quan, công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, tập trung vào những doanh nghiệp, lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm có độ rủi ro cao, hoạt động tài chính, ngân hàng, kinh doanh bất động sản, kinh doanh trên nền tảng số,... Nâng tỷ lệ doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra thuế; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng (nhất là các khoản thu theo hình thức khoán), gian lận thuế, trốn thuế, chuyển giá; kiểm soát chặt chẽ giá tính thuế, nhất là giá tính thuế trong lĩnh vực hải quan; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ trước và sau hoàn thuế, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật, hiệu quả cho doanh nghiệp, không để việc hoàn thuế kéo dài... Kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không đăng ký kinh doanh nhưng thực tế có kinh doanh để đưa vào diện quản lý thuế; rà soát xử lý các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động sản xuất - kinh doanh nhưng không kê khai, nộp thuế theo quy định, các doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh nhưng thực tế không hoạt động.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tài chính đối với các doanh nghiệp thực hiện sắp xếp, tái cơ cấu theo quy định nhằm đánh giá tình hình tài chính, tình hình sử dụng, bảo toàn và tăng trưởng vốn.

- Thực hiện rà soát, đánh giá phân loại nợ thuế; tập trung đôn đốc, cưỡng chế thu ngay các khoản nợ thuế, tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định, không để tình trạng nợ thuế kéo dài, hạn chế phát sinh nợ thuế mới; đẩy nhanh xử lý nợ thuế không còn khả năng thu hồi đã tồn tại nhiều năm theo các quy định của Luật quản lý thuế và Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước và các quy định

của pháp luật có liên quan, đảm bảo đúng đối tượng, đúng thẩm quyền và đúng bản chất của số nợ thuế.

b) Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Lập dự toán thu ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý thuế, các Luật thuế, chế độ thu, đảm bảo tính tích cực, vững chắc và bao quát hết các nguồn thu, có tính đến các khoản thu đột biến, đặc thù; phù hợp với khả năng tăng trưởng kinh tế tại địa phương và tháo gỡ khó khăn, khuyến khích phát triển sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế; nâng cao chất lượng công tác phân tích, dự báo, xây dựng dự toán thu, nhất là các khoản thu tiền sử dụng đất, thu tiền cho thuê đất; khắc phục tình trạng dự báo, xây dựng dự toán thu ngân sách chưa sát với thực tế trong thời gian qua.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế, hải quan tăng cường quản lý thu, xử lý thu hồi nợ thuế, chống thất thu, nhất là trong các hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, chuyển nhượng bất động sản; chống buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng, không để việc hoàn thuế chậm trễ, kéo dài.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, giám sát, đôn đốc doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu về ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về quản lý, sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp và quy định của pháp luật có liên quan.

- Tổ chức thu đầy đủ, kịp thời các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra, cơ quan bảo vệ pháp luật và các khoản thu phát sinh theo quy định của pháp luật.

- Tập trung rà soát để điều chỉnh tỷ lệ tiền phí được để lại cho tổ chức thu phù hợp, đảm bảo quản lý, sử dụng tiền phí đúng quy định và tăng số nộp ngân sách nhà nước.

3. Về quản lý chi ngân sách nhà nước

a) Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Lập, quyết định dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, bám sát mục tiêu, định hướng, yêu cầu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm,

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm của quốc gia, ngành, lĩnh vực, địa phương, Kế hoạch tài chính 05 năm, Kế hoạch đầu tư công trung hạn, Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm; trên cơ sở các chính sách, chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo quyết định của cấp có thẩm quyền đối với năm dự toán và theo đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được giao; bố trí chi ngân sách nhà nước trong phạm vi khả năng nguồn lực; bố trí chi cho các chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước phải đúng thẩm quyền, xác định rõ tính chất nguồn vốn và trong phạm vi tổng số vốn được cấp có thẩm quyền quyết định, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo cân đối ngân sách hằng năm và trong trung hạn.

- Lập kế hoạch đầu tư công hằng năm theo đúng trình tự, thủ tục của Luật đầu tư công. Thực hiện nghiêm việc phân bổ, giao chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân cấp dưới trước ngày 31 tháng 12 năm kế hoạch, theo đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách trung ương hằng năm; đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án quan trọng, cấp bách và chủ động bố trí kinh phí để hoàn trả kinh phí đã ứng trước, xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án. Quyết liệt triển khai các giải pháp theo các Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân hết kế hoạch vốn hằng năm đã phân bổ, hạn chế tối đa số dư dự toán bị hủy bỏ hoặc chuyển nguồn sang năm sau; thực hiện thanh toán khối lượng hoàn thành theo quy định, thường xuyên rà soát số dư tạm ứng, kịp thời thu hồi các khoản tạm ứng không đúng quy định, tạm ứng không có khối lượng thực hiện, tạm ứng kéo dài nhiều năm, quá thời hạn quy định.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chỉnh các nhiệm vụ chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn được giao, triệt để tiết kiệm, hiệu quả, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

- Kiểm soát chi ngân sách chặt chẽ, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Thực hiện nhiệm vụ chi theo đúng nguồn kinh phí được giao; trường hợp không còn nhiệm vụ chi, phải hoàn trả ngân sách nhà nước theo quy định. Nghiêm cấm các trường hợp chi sai nguồn; mượn nguồn của các cấp

ngân sách khi chưa được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền; nghiêm cấm thực hiện các khoản chi ngoài dự toán, các khoản chi trái quy định của pháp luật, sử dụng ngân sách để cho vay, tạm ứng đối với những việc, nội dung sai chế độ quy định.

- Thực hiện bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ, chế độ, chính sách chi ngân sách trong phạm vi khả năng nguồn lực của ngân sách cấp trên và khả năng cân đối ngân sách của từng địa phương cấp dưới. Việc sử dụng vốn, kinh phí bổ sung có mục tiêu phải theo đúng mục tiêu quy định; trường hợp sử dụng không đúng mục tiêu hoặc sử dụng không hết phải hoàn trả ngân sách cấp trên kịp thời theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Đẩy mạnh việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tiễn của từng ngành, từng đơn vị để giảm chi thường xuyên và cơ cấu lại ngân sách nhà nước. Xây dựng phương án tăng cường mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; thúc đẩy sự tham gia của các thành phần trong xã hội vào việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời giảm áp lực lên ngân sách nhà nước.

- Thực hiện việc quản lý, sử dụng và báo cáo quyết toán, công khai tài chính các quỹ tài chính ngoài ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan. Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức, hoạt động để tăng cường quản lý, nâng cao tính minh bạch, hiệu quả hoạt động của các quỹ, sắp xếp lại các quỹ có nguồn thu, nhiệm vụ chi trùng lặp với ngân sách nhà nước hoặc không còn phù hợp theo Nghị quyết số 23/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội và Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

b) Bộ Tài chính phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, đảm bảo chi ngân sách nhà nước theo dự toán, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi và quy định pháp luật. Đồng thời, đẩy mạnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Xử lý nghiêm về tài chính theo quy định đối với các sai phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của nhà nước đã được cơ quan kiểm toán, thanh tra phát hiện, kiến nghị.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổng hợp đề xuất của các bộ, cơ quan, địa phương về việc sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến triển khai các dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trên cơ sở đó, chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan đề xuất phương án xử lý phù hợp.

4. Về quản lý viện trợ, vay, trả nợ; kiểm soát nợ công, nợ chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia, nợ của chính quyền địa phương

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Tổ chức huy động vốn để đáp ứng nhiệm vụ vay của ngân sách nhà nước trong trung hạn và hằng năm theo Nghị quyết của Quốc hội; đa dạng hóa hơn nữa nguồn vốn, phương thức vay trong nước và nước ngoài; quán triệt nguyên tắc vay bù đắp bội chi ngân sách nhà nước chỉ được sử dụng cho đầu tư phát triển, chỉ chi trong khả năng của nền kinh tế và chỉ vay trong khả năng trả nợ; bố trí nguồn vốn để thanh toán trả nợ đầy đủ, đúng hạn, không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn, làm ảnh hưởng đến các cam kết của Chính phủ và hệ số tín nhiệm quốc gia;

- Kiểm soát chặt chẽ các nghĩa vụ nợ dự phòng của ngân sách nhà nước, bội chi và nợ của chính quyền địa phương; kiểm soát chặt chẽ cấp bảo lãnh Chính phủ cho các khoản vay trong phạm vi hạn mức bảo lãnh; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay gắn với trách nhiệm trả nợ; gắn trách nhiệm của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương, các chủ dự án, đối tượng vay nợ trong việc quản lý, sử dụng vốn vay.

- Tái cơ cấu danh mục nợ trái phiếu chính phủ theo hướng bền vững, đảm bảo các chỉ tiêu an toàn nợ theo phê duyệt của Quốc hội.

- Tăng cường quản lý, sử dụng nguồn vốn viện trợ nước ngoài, bố trí dự toán, hạch toán, quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước đầy đủ, kịp thời theo quy định.

b) Các địa phương thực hiện huy động để bù đắp bội chi ngân sách địa phương trong phạm vi dự toán Quốc hội quyết định, bố trí chi trả nợ lãi trong chi cân đối ngân sách địa phương; chi trả nợ gốc ngoài chi cân đối ngân sách địa phương được bố trí từ nguồn vay, bội thu ngân sách cấp tỉnh, kết dư ngân sách cấp tỉnh và nguồn tăng thu, tiết kiệm chi theo quy định, đảm bảo trả nợ đầy đủ, đúng hạn theo cam kết và hợp đồng vay đã ký.

c) Các đối tượng vay nợ thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, thông tin về nợ công theo quy định của pháp luật có liên quan.

5. Về quản lý, sử dụng tài sản công

a) Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Chỉ đạo việc rà soát, khẩn trương ban hành theo thẩm quyền các tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc

phạm vi quản lý theo quy định tại Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn để làm căn cứ lập kế hoạch, dự toán và kiểm soát chi ngân sách.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xử lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng để tạo nguồn tài chính bổ sung cho đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội và các nhu cầu khác theo quy định; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí thất thoát tài sản công.

- Khai thác hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng; sử dụng hiệu quả tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo đúng quy định của pháp luật, chấn chỉnh, xử lý nghiêm việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

- Đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đảm bảo tiết kiệm, công khai, minh bạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định tại Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; Kho bạc Nhà nước và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; Kho bạc Nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập.

b) Các địa phương thực hiện nghiêm việc đấu giá khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

6. Về công tác lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước và báo cáo tài chính nhà nước hằng năm

a) Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Thực hiện xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước của các đơn vị dự toán trực thuộc và ngân sách cấp dưới, tổng hợp báo cáo theo đúng chế độ và thời hạn quy định. Khi xét duyệt, thẩm định, tổng hợp quyết toán ngân

sách nhà nước hằng năm, nếu phát hiện các khoản chi sai chế độ hoặc không đủ điều kiện quyết toán thì xử lý theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; nếu chi sai thì phải thu hồi nộp đủ cho ngân sách nhà nước; nếu chưa đủ điều kiện quyết toán thì phải hoàn thiện thủ tục quyết toán theo quy định, xử lý, thu hồi các khoản chuyển nguồn không đúng quy định và hạn chế chuyển nguồn sang năm sau. Trong quá trình thẩm định, tổng hợp quyết toán ngân sách cấp dưới, nếu phát hiện sai sót, sai phạm thì cơ quan tài chính cấp trên xử lý và có văn bản thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp dưới để báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp điều chỉnh quyết toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại Điều 67 Luật Ngân sách nhà nước.

- Chỉ đạo, đôn đốc chủ đầu tư khẩn trương lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hằng năm và lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành theo đúng thời hạn quy định. Không để xảy ra tình trạng tồn đọng các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn đầu tư công đã hoàn thành, nhưng chậm lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

- Chỉ đạo sát việc thực hiện xét duyệt, thẩm định số liệu quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước của các đơn vị dự toán trực thuộc và các đơn vị dự toán cấp dưới, đảm bảo đúng chế độ kế toán, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Đồng thời tổng hợp số liệu quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm báo cáo cơ quan tài chính đúng thời hạn quy định.

- Sau khi có thông báo thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước năm, đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách các cấp kịp thời có thông báo chi tiết cho đơn vị trực thuộc và đơn vị dự toán cấp dưới phối hợp với cơ quan Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch thực hiện điều chỉnh số liệu kế toán ngân sách nhà nước theo đúng số liệu tại thông báo thẩm định quyết toán (nếu có chênh lệch).

- Chỉ đạo công tác kế toán, cung cấp thông tin tài chính, ngân sách theo đúng quy định của chế độ kế toán, quy định về cung cấp thông tin lập báo cáo tài chính nhà nước; nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện có và đầu tư trang thiết bị, phần mềm kế toán trong trường hợp cần thiết để đảm bảo chất lượng thông tin đầu vào cho báo cáo tài chính nhà nước. Đẩy mạnh việc sử dụng thông tin, số liệu báo cáo tài chính nhà nước cho việc phát triển hoạch định chính sách, quản lý điều hành các nguồn lực của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương được giao quản lý ngành, lĩnh vực, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện, hiệu quả sử dụng ngân sách gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo từng ngành, lĩnh vực mà bộ, cơ quan được giao phụ trách, gửi cùng với báo cáo quyết toán ngân sách hằng năm về Bộ Tài chính để tổng hợp.

b) Bộ Tài chính tăng cường công tác kiểm tra quyết toán ngân sách địa phương; thẩm định quyết toán ngân sách của các bộ, cơ quan trung ương, tổng hợp báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định, đảm bảo thời hạn; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật trong trường hợp phát hiện có sai phạm.

7. Về đôn đốc, kiểm tra, xử lý, công khai, báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra

a) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội bộ, công khai, minh bạch; nâng cao trách nhiệm giải trình, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong việc quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công.

- Tổ chức đôn đốc, chỉ đạo thực hiện và báo cáo kết quả xử lý các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra, trong đó tập trung làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan, đề ra các giải pháp và phối hợp với các cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra để xử lý dứt điểm các kiến nghị, kết luận còn tồn đọng từ các năm trước và những nội dung thực hiện theo Chỉ thị này; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý, gửi Bộ Tài chính cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm theo hướng dẫn của Bộ Tài chính; trong đó, phải nêu rõ những tồn tại trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công đã được khắc phục, những tồn tại chưa khắc phục và thời gian, biện pháp để khắc phục trong thời gian tới.

- Trường hợp các bộ, cơ quan trung ương và địa phương không chấp hành chế độ báo cáo kết quả xử lý các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra theo quy định của pháp luật và quy định tại Chỉ thị này, hoặc báo cáo chậm, Bộ Tài chính tạm dừng cấp kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức thực hiện kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công; chậm thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra đối với các vi phạm xảy ra thuộc trách nhiệm được giao quản lý. Định kỳ cuối năm, tổng hợp gửi Bộ Nội vụ báo cáo danh sách, mức độ vi phạm, hình thức xử lý, kết quả xử lý vi phạm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lý; để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc chậm thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra đối với các sai phạm trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công thuộc trách nhiệm được giao quản lý.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện đôn đốc báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về vốn đầu tư công của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương; Bộ Tài chính chủ trì đôn đốc các bộ, cơ quan trung ương, địa phương để báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công; tổng hợp chung báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trình Chính phủ, Quốc hội cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước theo quy định.

c) Bộ Nội vụ đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp chung danh sách, mức độ vi phạm, hình thức xử lý, kết quả xử lý vi phạm đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Trên cơ sở ý kiến chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ gửi Bộ Tài chính trước ngày 20 tháng 3 hằng năm để tổng hợp chung cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước trình Chính phủ, Quốc hội theo quy định.

d) Bộ Tài chính tổng hợp chung, báo cáo của Bộ Nội vụ về danh sách, mức độ vi phạm, hình thức xử lý, kết quả xử lý vi phạm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công để trình Chính phủ, Quốc hội cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm.

8. Tổ chức thực hiện

a) Chỉ thị này thay thế Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Bộ Tài chính chủ trì rà soát, đề xuất gửi Bộ Tư pháp báo cáo Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nghiêm các chính sách tài khóa và thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán, thanh tra.

c) Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị này.

d) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp đôn đốc, kiểm tra các bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong việc thực hiện Chỉ thị này; định kỳ hằng năm báo cáo Chính phủ cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước./.

**THỦ TƯỚNG**

**Phạm Minh Chính**

**VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN**

| | |
|---|---|
| Địa chỉ: | Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội |
| Điện thoại liên hệ: | |
| - Nội dung: | 080.44417; Fax: 080.44517 |
| - Phát hành: | 080.48543 |
| Email: | congbao@chinhphu.vn |
| Website: | http://congbao.chinhphu.vn |
| In tại: | Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng |